

**NHIẾP VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI KINH  
KẾ NHẤT PHÁT TRUNG XUẤT VÔ LƯỢNG NGHĨA  
NAM PHƯƠNG MÃN NGUYỆN BỔ ĐÀ LẠC HẢI HỘI  
NGŨ BỘ CHỦ TÔN PHƯƠNG ĐẲNG HOẰNG THỆ LỰC  
PHƯƠNG VỊ CẬP VY NGHI HÌNH SẮC CHẤP TRÌ  
TAM MA GIÀ TIÊU XÍ MẠN TRÀ LA NGHI QUỸ**

*Hán dịch: Chùa Đại Hưng Thiện – Tam Tạng Sa Môn Đại quảng Trí  
BẤT KHÔNG phụng chiếu dịch  
Việt dịch: HUYỀN THANH*

Bấy giờ Bà Nga Noan (Bhagavan – Thế Tôn)

Trụ Vô ngại Đại bi

Tâm Đại Đà la ni

Tự Tại Lực Tam Muội

Diễn nói A Lợi Già

Đại Mạn Trà La tướng

Ngũ Bộ Chư Tôn Đẳng

Uy Nghi Hình Sắc Pháp

Muốn biết hải hội này

Ấn tướng của các Tôn

Trước nên biết Chỉ Mục

Chấp Liên Hoa Hợp Chưởng

Liên Hoa (hoa sen) tức là LÝ

Lý xứ ắt có Trí

Nên dùng tay trái, phải

Gọi tên là LÝ, TRÍ

Tay trái là TỊCH TĨNH

Tên LÝ THAI TẶNG HẢI

Tay phải làm các việc

Tên TRÍ KIM CƯƠNG HẢI

Năm ngón của tay trái

THAI TẶNG HẢI NGŨ TRÍ

Năm ngón của tay phải

KIM CƯƠNG HẢI NGŨ TRÍ

Tay trái: ĐỊNH, phải: TUỆ

Mười ngón tức mười ĐỘ

Hoặc là mười Pháp Giới

Hoặc nói mười Chân Như

Thu rút nhiếp lấy một  
 Khai mở có số danh  
 \_ Trái: ngón út là Đản  
 Ngón vô danh là Giới  
 Ngón giữa trái là Nhẫn  
 Ngón trở trái là Tiến  
 Ngón cái trái là Thiên  
 \_ Phải: ngón út là Tuệ  
 Ngón vô danh là Phương  
 Ngón giữa phải là Nguyên  
 Ngón trở phải là Lực  
 Ngón cái phải là Trí  
 \_ Ngón cái Trái là Tuệ  
 Ngón trở trái là Phương  
 Ngón giữa trái là Nguyên  
 Ngón vô danh là Lực  
 Ngón út trái là Trí  
 \_ Tay phải: Ngón cái  
 Là Đản, Không luân  
 Tay phải: ngón trở  
 Là Giới, Phong Luân  
 Tay phải: ngón giữa  
 Là Nhẫn, Hỏa Luân  
 Ngón vô danh phải  
 Là Tiến, Thủy Luân  
 Tay phải: ngón út  
 Là Thiên, Địa Luân  
 \_ Ngón út là Địa  
 Vô danh là Thủy  
 Ngón giữa là Hỏa  
 Ngón trở là Phong  
 Ngón cái là Không

(Đây là tên của 10 Ba La Mật, chẳng phải sử dụng Tôn vị này. Nay có thể dùng Định, Tuệ, Lý Trí, ấn khế của các Tôn. Dùng đây sẽ biết)

### ◇ NGŨ BỘ TÔN PHÁP

1. Pháp Tức Tai (‘Santika): dùng nhóm Tôn của Phật Bộ. Vì thế có 5 Trí Phật
2. Pháp Tăng Ích (Puṣṭika): dùng Tôn của Bảo Bộ. Vì thế có Bảo, Quang, Tràng, Tiểu. Cầu Phước đức là Bảo, cầu Trí tuệ là Quang, cầu Quan vị là Tràng, cầu Kính ái là Tiểu.
3. Pháp Giáng Phục (Abhicàruka): dùng nhóm Tôn của Kim Cương Bộ. Vì thế có 5 Đại phần nộ Tôn đẳng.

4. Pháp Kính Ái (Va'sikaraṇa): dùng Tôn của Liên Hoa Bộ. Vì thế Bản Tôn là Quán Thế Âm đấng.
5. Pháp Câu Triệu (Akarṣani): dùng nhóm Câu, Sách, Tỏa, Linh của Yết Ma Bộ.
  - Vào 5 Trí: là Pháp Thân. Vì thế có 5 Trí Hiền Bình
  - Thành Liên Hoa: là Tự Tại Thân. Vì thế có 4 loại hoa sen
  - Thành Phật thân: là Thọ Dụng Thân. Vì thế có nhóm Như Lai.
  - Mặc áo giáp (Bị Giáp): là Biến Hóa Thân. Vì thế có 32 Thân.

#### ◆ NGŨ MẪU BỘ THẮT (Cái nhà) CHỦ:

- Tỳ Lô Giá Na Như Lai (Vairocana Tathàgata) là Phật Bộ Chủ, là cội nguồn nên không có Mẫu.
    - Tỳ Lô Giá Na Kinh ghi: Chữ A ( ) là chủng tử của Tỳ Lô Giá Na Phật. Chữ Hồng ( - Hùṃ) là chủng tử của Kim Cương Tát Đỏa (Vajra Satva)
    - Kim Cương Đỉnh Kinh ghi: chữ Hồng là chủng tử của Tỳ Lô Giá Na Phật. Chữ A là chủng tử của Kim Cương Tát Đỏa.
    - Kim Cương Hải Quĩ ghi: Như vậy mỗi Hội, hai chữ này thay thế cho nhau. Nên biết như vậy là trợ nhau làm chủ, BẠN ĐỂ LỢI ÍCH cho chúng sinh.
    - Bồ Đà Hải Đại Bi ghi: Biến hóa cũng hiện vạn ức thân trợ nhau làm chủ, BẠN TIẾP HÓA quần sinh.
  - A Súc Như Lai (Akṣobhya Tathàgata): là Kim Cương Bộ Chủ. Kim Cương Ba La Mật (Vajra pàramita) là Mẫu.
  - Bảo Sinh Như Lai (Ratna Saṃbhava Tathàgata) là Bảo Bộ Chủ. Bảo Ba La Mật (Ratna Pàramita) là Mẫu.
  - Vô Lượng Thọ Như Lai (Amitàyus Tathàgata) là Liên Hoa Bộ Chủ. Pháp Ba La Mật (Dharma pàramita) là Mẫu.
  - Bất Không Thành Tựu Như Lai (Amogha siddhi Tathàgata) là Yết Ma Bộ Chủ. Yết Ma Ba La Mật là Mẫu.
- Điều này căn cứ vào nghĩa 4 Ba La Mật sinh ra 4 Phật vậy.  
 Lại có nghĩa: Tâm có 4 vị Phật hỗ trợ sinh ra 4 vị Ba La Mật. Thế thời được 4 Ba La Mật là Chủ và 4 vị Phật là Mẫu.  
 Đáp rằng: Chẳng được!  
 .) Vì sao chẳng được?  
 Đáp: 4 Ba La Mật là Định, 4 vị Phật là Tuệ, nên 4 Ba La Mật chẳng được làm Chủ mà 4 vị Phật là Chủ. Ví như cha mẹ thì hạt giống sinh sản ấy gọi là cha chẳng phải là mẹ.

#### ✦ Dùng 5 trí Phần Nộ tương phối ký với 5 Trí:

- Bất Động Tôn (Acala) là phần nộ của Tỳ Lô Giá Na. Tự Tính Luân là Bất Nhã Bồ Tát.
- Giáng Tam Thế Tôn (Trailokya Vijaya) là phần nộ của A Súc Phật. Tự Tính Luân là Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát.

- Quân Trà Lợi (Kuṇḍali) là phần nộ của Bảo Sinh Phật. Tự Tính Luân là Kim Cương Tạng Vương Bồ Tát.
- Lục Túc Tôn (Yamantaka) là phần nộ của Vô Lượng Thọ Phật. Tự Tính Luân là Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.
- Kim Cương Dược Xoa (Vajra Yakṣa) là phần nộ của Bất Không Thành Tựu Phật. Tự Tính Luân tức là Tịch Tĩnh Thân (Thân vắng lặng). Lại có Uế Tích Kim Cương (Ucchuṣma Vajra) là phần nộ của Bất Không thành Tựu Phật. Tự Tính Luân là Kim Cương Nghiệp (Vajra Karma) . Uế Tích tức là Ô Sô Tháp Ma Bồ Tát vậy.
- Vô Năng Thắng (Aparajita) là phần nộ của Thích Ca Mâu Ni Phật ('Sakya Muṇi Buddha). Tự Tính Luân là ...
- Mã Đầu Quán Âm (Hayaḡriva) là phần nộ của Vô Lượng Thọ Phật. Tự Tính Luân là Quán Thế Âm làm chủ. Bàn đà la phộc tử ni (Paṇḡara Vaṣiṇi) là Bạch Y Quán Thế Âm Bồ Tát.

### ✦ 37 Tôn:

- Tỳ Lô Giá Na Phật: là Biến Chiếu Kim Cương
- 4 vị Phật ở 4 phương (như trên)
- Đông phương Kim Cương Ba La Mật Bồ Tát, là: Bất Động
- Nam phương Bảo Ba La Mật Bồ Tát, là: Bình Đẳng
- Tây phương Pháp Ba La Mật Bồ Tát, là: Thanh Tĩnh
- Bắc phương Yết Ba La Mật Bồ Tát, là: Thành Tựu
- Tát (Vajra Satva) là: Diệu dụng Chân Như
- Vương (Vajra Ràja) là: Tự Tại
- Ái (Vajra Ràga) là: Đại Bi
- Hỷ (Vajra Sàdhu) là: Thiện Tai
- Bảo (Vajra Ratua) là: Như Ý
- Quang (Vajra Teja) là: Uy Đức
- Tràng (Vajra Ketu) là: Phổ Nguyện
- Tiếu (Vajra Hàṣa) là: vui vẻ (Hoan Hỷ)
- Pháp (Vajra Dharma) là: Thanh Tĩnh
- Lợi (Vajra Tikṣṇa) là: Bát Nhã
- Nhân (Vajra Hetu) là: chẳng thoái lui (Bất Thoái)
- Ngữ (Vajra Bhaṣa) là: Tính Không
- Nghiệp (Vajra Karma) là: Khéo léo (Thiện Xảo)
- Hộ (Vajra Ràkṣa) là: Tinh Tiến
- Nha (Vajra Daṃṣtri) là: Mạnh Lợi (Mạnh bén)
- Quyền (Vajra Saṃdhi) là: Bí Mật
- Hý (Vajra Làse) là: Thọ Ký
- Man (Vajra Māla) là: Yêu kính
- Ca (Vajra Gīte) là: không sợ hãi (Vô Úy )
- Vũ (Vajra Nṛtye) là: Thần Thông
- Hương (Vajra Dhùpe) là: Vô Ngại

- Hoa (Vajra Puṣpe) là: Diệu Sắc
- Đẳng (Vajra Dīpe) là: Phổ chiếu (soi khắp)
- Đồ (Vajra Gandhe) là: Phổ Tĩnh (Trong sạch khắp)
- Câu (Vajra Añku'sa) là: Nguồn thiện (Thiện Nguyên)
- Sách (Vajra Pā'sa) là: Đẳng Trì
- Tỏa (Vajra Sphoṭa) là: Kiên Trì (giữ bền chắc)
- Linh (Vajra Ghaṃta) là: Giải thoát

Đã nói: Phần nộ, Tự Tính Luân của nhóm các Tôn xong.  
 Nay nói Sơ Thành Giới (Khu vực của các Thành đầu tiên)  
 Bản Tôn: Tướng vi diệu  
 Thứ nhất: Đất nội tâm  
 Có hoa sen tám cánh  
 Diệu sắc ấy: xanh, vàng  
 Trăm ngàn loại Diệu sắc  
 Rực rỡ trang nghiêm đất  
 Lưu ly biếc làm đất  
 Giới vàng, đạo trường biếc  
 Vi diệu không gì hơn  
 Từ tâm đài hoa này  
 Hiện ra vành trăng lớn  
 Giữa có tượng Bản Tôn  
 Hiện: Thiên Thủ thiên Nhãn  
 Diệu Sắc hơn ba cõi  
 Màu vàng chiếu chói lợi  
 Đầu giữ mào tóc kết  
 Mào báu, tóc biếc rữ  
 Năm trăm mặt trên đỉnh  
 Đầy đủ ngàn con mắt  
 Trong mào báu các đầu  
 An trụ thân Hóa Phật  
 Thân tướng ngàn cánh tay  
 Trong đó chọn Tạng bảo (nhiều vật báu)  
 \_ Trái, Định: Nhật Tinh Châu  
 Trái, Lý: Cung Điện Châu  
 Trái, Định: Kiên Tỏa Châu (cái khóa cứng ? Bànng bài)  
 Trái, Định: Bảo Tiễn Châu (Cây cung báu)  
 Trái, Lý: Quân Trì Châu  
 Trái, Định: Quyển Sách Châu (sợi dây)  
 Trái, Lý: Hồng Liên Châu (hoa sen hồng)  
 Trái, Định: Bạch Liên Châu (hoa sen trắng)  
 Trái, Lý: Bảo Khiếp Châu (cái rương báu)  
 Trái, Định: Ngọc Hoàn Châu (vàng ngọc)  
 Trái, Định: Bảo Kính Châu (Gương báu)

Trái, Định: Bồ Đào Châu (chùm bồ Đào)  
 Trái, Lý: Hóa Phật Châu  
 Trái, Định: Bảo Loa Châu (Cái Loa báu)  
 Trái, Lý: Kim Cương Xử (chày Kim Cương)  
 Trái, Định: Thiết Câu Châu  
 Trái, Lý: Bạch Phát Châu (phát trần trắng)  
 Trái, Định: Bảo Bình Châu  
 Trái, Lý: Như Ý Châu  
 Định Tuệ (2 bàn tay) hợp 10 sen (10 ngón tay)  
 Lý Trí (2 bàn tay) vào Định Ấn  
 \_ Phải, Tuệ: Nguyệt Tinh Châu  
 Phải, Trí: Sắc Vân Châu (mây ngũ sắc)  
 Phải, Tuệ: Tích Trượng Châu  
 Phải, Trí: Bảo Kiếm Châu  
 Phải, Tuệ: Bảo Tiễn Châu (mũi tên báu)  
 Phải, Trí: Hồ Bình Châu  
 Phải, Tuệ: Sở Vương Châu (chuối tràng hạt)  
 Phải, Trí: Tử Liên Châu (hoa sen tím)  
 Phải, Tuệ: Thanh Liên Châu (hoa sen xanh)  
 Phải, Trí: Bảo kinh Châu (cuốn Kinh báu)  
 Phải, Tuệ: Kim Luân Châu (bánh xe vàng)  
 Phải, Trí: Độc Lâu Châu (cây gậy đầu lâu)  
 Phải, Tuệ: Dương Liễu Châu  
 Phải, Trí: Định Trượng Châu (vị Hóa Phật trên đỉnh đầu)  
 Phải, Tuệ: Bát Bảo Châu  
 Phải, Trí: Tam Kiếm Châu (chày Kim Cương Tam cổ)  
 Phải, Tuệ: Phủ Việt Châu (cây búa báu)  
 Phải, Trí: Vô Úy Châu  
 Phải, Tuệ: Bảo Ấn Châu  
 Mỗi một tay báu diệu  
 Giống như cành Ni Cù  
 Vòng xuyên: ngọc đeo tay  
 Trăm ngàn báu Anh lạc  
 Diệu man (tràng hoa màu nhiệm) với Thiên y (áo khoác ngoài)  
 Ngọc trang nghiêm Diệu Thể  
 Hào quang tròn cứu đời  
 Ly Nhiệt trú Tam muội  
 Già phu: phải đê trái  
 An trú sen báu diệu  
 Đã nói Tượng trung Thai  
 Uy nghi, tướng tốt xong  
 Nay nói trên tám cánh  
 Đại Bồ Tát chủng hảo

Với Túc Tai, Tăng Ích  
Uy nghi, hình sắc, Pháp  
Đài hoa sen tám cánh  
(Thai từ Đông Bắc chuyển bên phải)  
\_ Bất Không Quyển Sách Quán Âm  
Trên đỉnh: mao ngũ kế (5 búi tóc)  
Thân Hóa Phật an trú  
Đủ ba mặt chín mắt  
Mặt chính màu thịt trắng  
Tướng Từ Bi mỉm cười  
Trái, phải: Trời mặt xanh  
Tướng phần nộ giáng ma  
Thân đeo anh lạc diệu  
Khoác da hươu, cà sa  
Trăm phước trang nghiêm thân  
Thế: bốn tay, hai chân  
Trái, Định: hoa sen nở  
Trái, Lý: cầm sợi dây  
Hoặc cầm giữ Sổ châu (tràng hạt)  
Phải, Tuệ: Ấn Thuyết Pháp  
Hoặc cầm Kim Cương Tỏa (cái khóa kim cương)  
Phải, Tuệ: Cầm giữ Tỏa (cái khóa)  
Báu diệu sáng lưu ly  
Trú hoa sen ngàn cánh  
Già phu: phải đè trái.  
\_ Tiếp, Tỳ Câu Chi Quán Âm  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu thịt trắng  
Có một mặt hai mắt  
Tướng Từ bi vui tươi  
Thế bốn tay hai chân  
Trái, Định: cầm hoa sen  
Trái, Lý: cầm Quân Trì  
Phải, Tuệ: nắm Sổ Châu (Tràng hạt)  
Phải, Trí: Ấn Dữ Nguyện  
Báu diệu, hoa sen xanh  
Đeo tràng hoa, Thiên y  
Anh lạc, Thượng diệu thường (áo xiêm thượng diệu)  
An trú sen ngàn cánh  
Già phu: phải đè trái  
\_ Tiếp, Thập Nhất Diện Quán Âm  
Các đầu: mao tóc kết  
Thân Phật trú trong mao

Mặt chính màu vàng lợt  
 Tướng thương lo cứu đời  
 Trái, phải: mặt đen xanh  
 Trái: ba tướng Phần nộ  
 Phải: ba tướng Giáng ma  
 Phía sau: tướng bạo tiểu (cười một cách hung bạo)  
 Thiên đỉnh: tướng Như Lai  
 Thể bốn tay hai chân  
 Trái, Định: cầm hoa sen  
 Trái, Lý: cầm Quân Trì  
 Phải, Tuệ: Thí Vô úy  
 Hoặc kết Khế Quyền ấn  
 Phải, Trí: cầm sổ châu (tràng hạt)  
 Đeo vòng hoa, anh lạc  
 Thiên y (áo khoác ngoài) với Thượng thường (áo xiêm đẹp tốt)  
 Thương Khư (màu trắng óng ánh) Diệu sắc quang  
 An trú sen ngàn cánh  
 Già phu: phải dè trái  
 \_ Tiếp, Mã Đầu Quán Âm  
 Đầu ngựa báu trên đỉnh  
 Ba mặt chín con mắt  
 Mặt chính: trong Mão báu  
 Thân Hóa Phật an trú  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Tướng sân nộ dữ tợn  
 Nanh bén lộ trên môi  
 Thể bốn tay hai chân  
 Định Tuệ (2 bàn tay) kết Ấn Khế  
 Trái, Định: Quang ( ) kết quyền  
 Co luân Đàn Giới Nhẫn (ngón út, vô danh, ngón giữa)  
 Duỗi Tiến Thiên (ngón trỏ, ngón cái) như miệng (cái miệng, cái mỏ)  
 Phải, Tuệ: cũng như vậy  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Tiến (ngón trỏ) hợp đầu  
 Ngang ức hơi rũ xuống  
 Trái, Định: tướng Quyền ấn  
 Phải, Tuệ: cầm Phủ Việt (cây búa)  
 Đeo vòng hoa, anh lạc  
 Thiên y, xiêm vi diệu  
 Diệu sắc, ánh lưu ly  
 An trú hoa sen lớn  
 Già phu: phải dè trái  
 \_ Tiếp, Phần Nộ Câu Quán Âm  
 Mão rực lửa trên đỉnh



Tượng Minh Vương (Vidya Ràya) bốn mặt  
Mặt chính màu thịt trắng  
Mắt mặt tướng trượng phu (Puruṣa)  
Trái, phải màu ngọc xanh  
Có tướng rất phần nộ  
Trái, Lý: cầm sợi dây  
Phải, Tuệ: cầm Thiết câu  
Phải, Trí: Khế Dữ Nguyệt  
Thắng Thân, anh lạc diệp  
Vòng hoa, Thiên y, xiêm  
Ánh hoa sen ngàn màu  
An trú hoa báu lớn  
Già phu: phải đè trái  
\_ Tiếp, Như Ý Luân Quán Âm  
Mão báu lớn vi diệp  
Thân Phật trụ trên đỉnh  
Một mặt: Tướng nhớ thương  
Thân tướng màu vàng lợt  
Thể sáu tay hai chân  
Trái, Định: đè Môn Sơn  
Trái, Lý: cầm hoa sen  
Trái, Định: cầm báu vàng (kim bảo)  
Phải, Tuệ: tướng Suy tư  
Phải, Trí: báu Như Ý  
Phải, Tuệ: cầm Tràng hạt  
Đeo vòng hoa, anh lạc  
Cà sa, Thiên y, xiêm  
Hào quang màu hoa sen  
An trú hoa sen lớn  
Ngửa trái già phu phải  
\_ Tiếp, Bát Không Quán Âm  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Ba mặt chín con mắt  
Mặt chính màu thịt trắng  
Tướng phần nộ đáng sợ  
Thể bốn tay hai chân  
Trái, Định: Câu (móc câu) trên sen  
Trái, Lý: cầm sợi dây  
Phải, tuệ: Kim Cương Câu  
Phải, Trí: cầm Tam Kiếm  
Đeo vòng hoa, anh lạc  
Cà sa, Thiên y, xiêm  
Ánh hoa sen vi diệp

An trú sen báu lớn  
Già phu: phải đề trái  
\_ Tiếp, Nhất Kế La Sát Quán Âm  
Mão tóc lửa trên đỉnh  
Một mặt màu đen xanh  
Tướng rất cực phần nộ  
Thể bốn tay hai chân  
Trái, Định: cầm Tam Kiếm  
Trái, Lý: cầm Kiếm báu  
Phải, Trí: Phủ Việt kiếm  
Đeo vòng hoa, anh lạc  
Cà sa, đại y, xiêm  
Hào quang màu trăm báu  
Già phu: phải đề trái  
\_ Đã nói tám Bồ Tát  
Uy nghi, hình sắc xong

### **Nay nói Viện thứ hai: Pháp Tăng Ích Diên Mệnh**

\_ Đông phương A Súc Như Lai  
Thân tướng màu trắng đỏ  
Tướng mặt trời mới hiện  
Trái, Định: kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: Tướng xoa gối  
Thân khoác Cà sa Tăng (áo cà sa của chư Tăng)  
An trí trong vành trăng  
Màu vàng trong Diêm Phù  
Dùng voi trắng làm Tòa  
\_ Nam phương Bảo Sinh Như Lai  
Thân tướng màu hoàng kim  
Trái, Định: kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: mở phướng ngoài  
Co vô danh, ngón út  
Bày ngón: giữa, trỏ, cái  
Thân mặc áo Phước điền  
Màu vàng sáng chói lợi  
Dùng ngựa báu làm Tòa  
\_ Tây phương Vô Lượng Thọ Như Lai  
Thân tướng màu vàng đỏ  
Kết ấn Tam Ma Địa  
Tướng mắt mở nhìn xuống  
Áo cà sa đỏ thắm  
An trú vành trăng lớn  
Thể vào Định bạt khổ

Hào quang Tử Ma Kim (vàng đỏ tía)  
 \_ Bắc phương Bất Không Thành Tựu Như Lai  
 Thân tướng màu vàng đỏ  
 Trái, Định: kết Quyên ấn  
 Phải, Tuệ: duỗi năm ngón  
 Ngang trên ức ngực phải  
 Thân mặc Phước điền Tăng  
 An trú vành trăng đầy  
 Ánh hoàng kim vòng khắp  
 Ca Lỗ La (Garuda – Kim Xí Điểu) làm Tòa  
 \_ Đông Bắc Từ Thị Bồ Tát  
 Mão báu diệm trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: hoa sen tím  
 Trên sen có Quân Trì  
 Phải, Tuệ: tướng xoa gối  
 Tất cả Anh lạc diệm  
 Trang sức thân cứu thế  
 An trú Nguyệt Luân Hải (biển trong vành trăng)  
 \_ Đông Nam Phổ Hiền Bồ Tát  
 Mão tóc diệm trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Tướng Đại Bi thương xót  
 Trái, Định: Câu (móc câu) trên sen  
 Phải, Tuệ: quyên dè gối  
 Trăm ngàn loại anh lạc  
 Vòng ngọc với Thiên y  
 Tất cả màu báu diệm  
 Trang nghiêm Thế Từ Bi  
 Hào quang sen tròn đầy  
 Tòa Đại Bảo Liên Hoa  
 An trú vành trăng đầy  
 \_ Tây Nam Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát  
 Mão Ngũ Kế ( 5 búi tóc) trên đỉnh  
 Thân tướng màu Hoàng Kim  
 Trái, Định: hoa sen xanh  
 Trên sen có Tam kiếm  
 Phải, Tuệ: cầm Phạm Hàm (hộp Kinh Phạn)  
 Trang nghiêm Thân diệm bảo  
 Hào quang màu Thương Khư (trắng óng ánh)  
 An trú trong vành trăng  
 \_ Tây Bắc Quán Thế Âm Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh

Trong biện Vô Lượng Thọ  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Mười Độ (mười ngón tay) sen hé mở  
 Thiên y, cà sa diệu  
 Vạn đức, anh lạc diệu  
 Màu hoàng kim trang nghiêm  
 Thân Quang (hào quang ở thân) tràn Pháp giới  
 An trú trong vành trăng  
 Già phu: phải đê trái  
 \_ Tiếp, Đông Môn Nam Kim Cương Ba La Mật  
 Mão Ngũ kế trên đỉnh  
 Thân tướng màu biển sâu (xanh dương đậm)  
 Trái, Định: cầm hoa sen  
 Trên sen có Phạm khiếp (rương Kinh Phạn)  
 Phải, Tuệ: A Súc Ấn  
 Cà sa, anh lạc diệu  
 Trang nghiêm hoa sen xanh  
 An trú trong vành trăng  
 \_ Đông Môn Bắc Đa La Bồ Tát  
 Mão tóc kết trên đỉnh  
 Thân tướng màu trắng xanh  
 Trạng người nữ trung niên  
 Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen xanh  
 Hào quang tròn vòng khắp  
 Phát sáng như vàng trắng  
 Áo trắng tinh, mỉm cười  
 Nghiêm thân Vô Hữu Cực  
 \_ Nam Môn Đông: Đại Tỳ Lô Giá Na Như Lai  
 Tỳ Lăng Già Mâu Ni  
 Trăm báu nghiêm mào Trời (Thiên Quang)  
 Năm Phật trú trên đỉnh  
 Thân tướng màu hoàng kim  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Ấn Nhập Định  
 Vạn ức báu, anh lạc  
 Vòng hoa, Thiên y diệu  
 Tất cả báu nghiêm thân  
 Ánh Thương khư ngàn màu  
 Dùng Sư tử làm Tòa  
 \_ Nam Môn Tây: Bảo Ba La Mật  
 Mão Ngũ Kế trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: cầm hoa sen  
 Trên hoa sen có báu

Phải, Tuệ: Tứ giác Luân (bánh xe có 4 góc)  
Cà sa, anh lạc diêu  
Trang nghiêm thân tốt đẹp  
An trú trong vành trăng  
\_ Tây Môn Nam: Đắc Đại Thế Bồ Tát  
Mão Ngũ Kế trên đỉnh  
Quan Trì trụ trong mào  
Thân tướng màu thịt trắng  
Trái, Định: Hoa sen trắng  
Phải, Tuệ: ấn Thuyết Pháp  
Diệu man (vòng hoa màu nhiệm), báu, anh lạc  
Nghiêm thân như Quán Âm  
An trú trong vành trăng  
\_ Tây Môn Bắc: Pháp Ba La Mật  
Mão Ngũ Kế trên đỉnh  
Thân tướng màu thịt trắng  
Định Tuệ (2 bàn tay) ấn Nhập Định  
Phạm Hàm (hộp chứa Kinh Phạm) trên hoa sen  
Cà sa, anh lạc diêu  
Trang nghiêm vạn ức thân  
Hào quang tràn Pháp giới  
An trú trong vành trăng  
\_ Bắc Môn Đông: Yết Ba La Mật  
Mão Ngũ Kế trên đỉnh  
Thân tướng màu ngọc xanh  
Trái, Định: cầm hoa sen  
Trên sen có Phạm Khiếp (rương kinh Phạm)  
Phải, Tuệ: chày Yết Ma  
Cà sa, anh lạc diêu  
Trang nghiêm thân Diệu Bảo  
An trú trong vành trăng  
\_ Bắc Môn Tây: Liên Hoa Bộ Phát Sinh Bồ Tát  
Mão báu diêu trên đỉnh  
Thân tướng màu thịt trắng  
Tướng Từ Bi cứu đời  
Đủ ba mươi hai sắc tướng  
Trái, Định: hoa sen hồng  
Phải, Tuệ: tướng xoa gối  
Đeo vòng hoa, cà sa  
Anh lạc với Thiên y  
Báu diêu, vòng ngọc, xuyên  
Trang nghiêm thân Thượng diệu  
Trú Đại Liên Nguyệt điện

Đã nói Viện thứ hai  
Phương vị các Tôn xong

**Nay nói Viện thứ ba: Pháp Tăng Ích Giáng Phục**

\_ Cửa Đông: Diên Mệnh Quán Âm

Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân Phật trú trong mào  
Thân tướng màu vàng sậm  
Tướng nhu nhược Từ Bi  
Cứu Thế hai mươi tay  
Dẫn tiếp loại quần sinh  
Hai chân tướng Phúc Luân (bánh xe có cãm)  
Hóa đạo các Hữu Tình  
Trái, Định: nâng ngọc báu  
Trái, Lý: cầm Kiếm báu  
Trái, Định: nắm Kim Luân (bánh xe vàng)  
Trái, Lý: Kim Cương Quyết  
Trái, Định: cầm Bàn Bài  
Trái, Lý: Kim Cương Đạc (cái mõ Kim Cương)  
Trái, Định: Kim Cương Linh (cái chuông Kim Cương)  
Trái, Lý: hoa sen lớn  
Trái, Định: cầm Tràng hạt  
Trái, Lý: Kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: cầm Kích Tỏa  
Phải, Trí: Kiếm Kim Cương  
Phải, Tuệ: tượng Hóa Phật  
Phải, Trí: báu Kim Cương  
Phải, Tuệ: cầm gương báu  
Phải, Trí: dây Kim Cương  
Phải, Tuệ: Thí Vô Úy  
Phải, Trí: Bạt Chiết La  
Phải, Tuệ: chày Ngũ Cổ  
Phải, Trí: Phộc Nhật La  
Trăm ngàn loại anh lạc  
Vòng hoa diệu, Thiên y  
Trang nghiêm thân Thượng diệu  
Hào quang tròn chẳng biến  
Trú hoa Phả Đầu ma (Padma – hoa sen hồng)  
An trú vành trăng lớn  
\_ Cửa Nam: Thiên Tý Thiên Nhân Quán Âm  
Năm trăm đầu đội mào  
Mỗi mào có thân Phật  
Thế ngàn mắt ngàn tay

Thân tướng màu hoàng kim  
(? Trái) Phải, Định: hoa sen nở  
(? Trái) Phải, Lý: cầm sợi dây  
Phải, Tuệ: hoa sen lớn  
Phải, Trí: tràng hạt báu  
Trái, Định: sen hé nở  
Định Tuệ (2 bàn tay) Ấn Hợp Chưởng  
Lý Trí (2 bàn tay) Tam Ma Địa  
Pháp Mãn Nguyên ngàn điều  
Mong cầu đều viên mãn  
Hoàng tuệ sâu như biển  
Rộng độ các quần sinh  
Luôn dùng lực 5 Trí  
Dẫn tiếp cho tất cả  
Nạn Vua, đời đao binh  
Làm Đao Vương cứu giúp  
Lúc dịch bệnh, tai ách  
Làm Y Vương tế độ  
Lúc đói khát túng thiếu  
Làm Thí chủ giúp sống  
Lúc sợ hãi, nạn gấp  
Làm Quy y trợ giúp  
Cho đến bị biển cuốn  
Thành rất nhiều loại cá  
Với hiện thân chó trắng  
Lợi ích kẻ quy y  
Vì lợi tất cả nên  
Hiện vạn ức đao báu  
Trăm ức anh lạc diệu  
Thiên y, vòng hoa báu  
Nghiêm sức Thân Thượng diệu  
Hào quang tràn Pháp Giới  
Trú hoa Bát Đàm Ma (Padma – Hoa sen hồng)  
Già phu: phải đờ trái  
\_ Cửa Tây: Tỳ Cù Tri Quán Âm  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân Phật trú trong mão  
Thân tướng màu hoàng kim  
Hiện ra mười tám tay  
Dẫn tiếp chúng sinh nên  
Tướng Đại Bi cứu đời  
Trái, Định: Thân Hóa Phật  
Trái, Lý: Pha chi châu (viên ngọc pha lê)

Trái, Định: Như ý châu  
Trái, Lý: cầm Phạm Hàm (hộp Kinh Phạn)  
Trái, Định: ôm cung điện  
Trái, Lý: dây Kim Cương  
Trái, Định: chuông Kim Cương  
Trái, Lý: ấn Thuyết Pháp  
Trái, Định: Thí Vô Úy  
Phải, Tuệ: Phộc nhật la  
Phải, Trí: Phả chi châu (ngọc pha lê)  
Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
Phải, trí: Kim Cương Tỏa (cái khóa Kim Cương)  
Phải, Tuệ: cầm Mâu bén  
Phải, Trí: Tràng hạt báu  
Phải, Tuệ: cầm Kích tỏa  
Phải, Trí: Ấn Thuyết Pháp  
Phải, Tuệ: cũng Thuyết Pháp  
Trăm ngàn loại anh lạc  
Dùng mọi báu nghiêm thân  
Hào quang tròn độ sinh  
Già phu: phải đề trái  
Luôn đạo hoa sen lớn  
An trú vành trăng lớn  
\_ Cửa Bắc: Ô Sô Sáp Ma Bồ Tát  
Túc kết, rấn trắng vây  
Thân tướng màu xanh đậm  
Báu Kim Cương, anh lạc  
Tướng rất cực phần nộ  
Thế sáu tay sáu chân  
Trái, Lý: ấn Đàn Noa (Daṇḍa – Bồng ấn)  
Trái, Định: cầm Mâu  
Trái, Lý: cầm Kim Luân (bánh xe vàng)  
Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
Phải, Trí: Tướng Phủ Việt (cầm cây búa)  
Báu Kim Cương anh lạc  
Nghiêm thân chẳng thể lường  
Trái, Lý: tràng hạt báu  
Phải, Tuệ: cầm Tam cổ  
Phải, Trí: ấn Mãn Nguyên  
Dùng Tuệ Phương Nguyên (ngón út, ngón vô danh, ngón giữa) co  
Trí lực Chân Như chủ  
Dùng da thú làm áo  
Vai phải: hai rấn đỏ  
Kết quanh rũ ức ngực



Khiến đầu hương Bản Tôn  
Cũng bốn tay hai bắp  
Có một rắn quấn quanh  
Màu sắc trắng xanh đậm  
Trụ sen trong ao báu  
\_ Đông Bắc: Diễm Ma Đức Ca  
Búi tóc lửa trên đỉnh  
Màu mây đen sấm xẹt  
Sáu mặt mười tám mắt  
Tướng rất cực phần nộ  
Lửa chớp lóe hơn điện  
Dùng con trâu làm Tòà  
\_ Đông Nam: Vô Động Tôn  
Tóc trên sen tám cánh  
Rũ buồng đến vai phải  
Nheo một mắt quán kỹ (Đế quán)  
Diện môn tướng dợn sóng  
Nanh trắng rất phần nộ  
Trái, Định: nắm sợi dây  
Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
Báu Kim Cương, Anh lạc  
Thân uy nộ rục lửa  
An trú Trà Bàn Thạch  
\_ Tây Nam: Giáng Tam Thế  
Mão tóc lửa đầu lâu  
Màu mây mưa mùa hạ  
Ba mặt chín con mắt  
Mỉm cười A Tra Tra  
Đầy đủ trăm ngàn tay  
Cầm giữ mọi khí giới  
Thị hiện tướng tám tay  
Để mãn nguyện hồng thệ  
Trái, Định: cầm Kích tảo  
Trái, Lý: nắm cung báu  
Trái, Định: Dây Kim Cương  
Phải, Tuệ: mõ Kim Cương  
Phải, Trí: cầm Tên báu  
Phải, Tuệ: nắm Kiếm báu  
Lý Trí (2 bàn tay) Ấn Cứu Thế  
Trước đem cổ tay trái  
Đè trên cổ tay phải  
Dùng Hữu Tướng Địa Luân (Ngón út phải)  
Cài Tả Tường Địa Luân (ngón út trái)

Giống như treo Sen, Kiếm  
Trái, Định: Tiến Thủy Luân (ngón vô danh)  
Cùng với Nhẫn Hỏa Luân (ngón giữa)  
Cùng co vào trong chưởng  
Cũng dùng Giới phong luân (ngón trỏ)  
Đàn Không luân (ngón cái) dựng thẳng  
Mỗi mỗi cùng phụ đầu  
Ví như hai bên miệng (mở)  
Phải, Tuệ cũng như thế  
Báu Kim Cương, An lạc  
Dùng trang nghiêm thân hóa  
Hào quang thân: sấm sét  
Tóc lửa đẹp chẳng biến  
Chân trái dẫm Đại thiên  
Khiến quy Phật Pháp Tăng  
\_ Tây Bắc: Quân Trà Lợi  
Mão đầu lâu túc kết  
Tướng mây đen sấm sét  
Tướng ba mắt đáng sợ  
Tám tay cầm khí giới  
Trái, Định: năm Kim Luân (bánh xe vàng)  
Trái, Lý: giữ Kịch tảo  
Trái, Định: Kim Cương câu  
Phải, Tuệ: cầm Tam cổ  
Phải, Trí: Quyền đê hồng  
Trước năm Kim Cương quyền  
Dựng thẳng Giới Phong luân (ngón trỏ)  
Đặt dưới hông sườn phải  
Phải, Tuệ: Thí Vô Úy  
Định Tuệ (2 bàn tay) Ấn Đại Sân  
Trước dùng cổ tay phải  
Đè trên cổ tay trái  
Đều năm Kim Cương quyền  
Định Tuệ Giới phong luân (2 ngón trỏ)  
Luân Nhẫn Hỏa (ngón giữa) Tiến Thủy (ngón vô danh)  
Đều dựng thẳng ngang ức  
Muỗi sò làm vòng tay  
Báu Kim Cương Anh lạc  
Xuyến đeo tay, cổ châu  
Da thú Vương làm áo  
Sen trắng nâng hai châu  
Mười hai răn vây quanh  
Hai răn rữ ngay cổ

Hai rấn quấn hai bắp (tay)  
 Tám rấn quấn tám tay  
 Tướng rất ư đáng sợ  
 Hoặc thị hiện ngàn tay  
 Hiện Thiên Tý Cam lộ  
 Hoặc thị hiện tám tay  
 Tên Thánh Quân Trà Lợi  
 Hoặc thị hiện hai tay  
 Là Liên Hoa Quân Trà  
 Như vậy hiện vạn thân  
 Mau lìa tất cả ách  
 Trụ trong lửa lớn mạnh  
 Uy đức chẳng thể lường  
 Đại Phần Nộ Thích Tôn  
 Tự Tính luân “Kim Cương  
 Tạng Vương Đại Bồ Tát”  
 Giáng Ma nên hiện hình  
 \_ Phía Nam của cửa Đông: Kim Cương Ái Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: cầm Cung báu  
 Phải, Tuệ: giữ Tên báu  
 Báu Kim Cương, anh lạc  
 Thiên y với vòng hoa  
 Nghiêm sức Thân Diệu bảo  
 Toà sen trong vành trăng  
 \_ Tiếp Kim Cương Hỷ Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) kết Quyền Ấn  
 Ấn dính trên ức ngực  
 Nghiêm thân giống như yêu  
 Hào quang vây quanh thân  
 Mười sáu Đại Bồ tát  
 Uy nghi đều đồng thể  
 \_ Phía Bắc cửa Đông: Kim Cương Vương Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) cộng Quyền Ấn  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp, Kim Cương Tát Đỏa Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng

Trái, Định: Kim Cương quyền  
 Phải, Tuệ: chày Tam cổ  
 \_ Phía Đông cửa Nam: Kim Cương Quang Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: kết Quyền ấn  
 Phải, Tuệ: Nhật Tinh Châu  
 \_ Tiếp Kim Cương Bảo Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: Dữ Nguyễn Khế  
 Phải, Tuệ: báu Kim Cương  
 \_ Phía Tây cửa Nam: Kim Cương Tràng Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) phan phướng báu  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp Kim Cương Tiến Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) hợp chưởng quyền  
 Dương tai thế cạnh tranh  
 \_ Phía Nam cửa Tây: Kim Cương Lợi Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu hoàng kim  
 Trái, Định: Hộp trên sen (hộp Kinh trên hoa sen)  
 Phải, Tuệ: Kiếm Kim Cương  
 \_ Tiếp Kim Cương Pháp Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) nâng hoa sen  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp phía Bắc cửa Tây: Kim Cương Nhân Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: Kim Cương Quyền  
 Phải, Tuệ: nắm Kim Luân (bánh xe vàng)  
 \_ Tiếp Kim Cương Ngũ Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Như Lai Thiệt (cái lưới Như Lai)  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Phía Đông cửa Bắc: Kim Cương Nha Bồ Tát

Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu vàng trắng  
Định Tuệ (2 bàn tay) Quyền ngang ức  
Nghiêm thân cũng như trên  
\_ Tiếp Kim Cương Quyền Bồ Tát  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu xanh đậm  
Định Tuệ (2 bàn tay) Kim Cương Quyền  
Dương Ấn ngang ức ngực  
Hơi co uyển (cổ tay) rữ tim  
Nghiêm thân giống trên nói  
\_ Phía Tây cửa Bắc: Kim Cương Hộ Bồ Tát  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu ngọc xanh  
Trái, Định: duỗi ngón trở  
Còn lại đều co ngón  
Dương phụ bên cạnh nách  
Phải, Tuệ: cũng như vậy  
\_ Tiếp Kim Cương Nghiệp Bồ Tát  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu thịt trắng  
Định tuệ (2 bàn tay) Ấn Hợp Chưởng  
Giơ lên để trên đỉnh  
Đã nói Viện thứ ba  
Phương vị các Tôn xong

**Nay nói Viện thứ tư: Pháp Kính Ái Tăng Ích**

- Cửa Đông: Cù Bà Già  
Mão báu lớn trên đỉnh  
Thân tướng màu thịt trắng  
Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen tím  
Báu diệp, anh lạc, áo  
Dẫn tiếp Hữu tình nên  
Thị hiện tướng Thiên Đế  
\_ Cửa Nam: Thiện Tài Đồng Tử  
Mão đồng tử tóc kết  
Thân tướng màu thịt trắng  
Định Tuệ (2 bàn tay) Hoa sen đỏ  
Tất cả Tướng Lân Mẫn (Thương lo)  
\_ Cửa Tây: Ma Lợi Chi Thiên  
Hình Cát Tường Thiên Nữ  
Diện môn màu hoa đào  
Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen trắng

Trăm ngàn loại anh lạc  
 Nghiêm thân: màu vi diệu  
 Cứu đời hiện Thiên Tướng (hình tướng Chư Thiên)  
 \_ Cửa Bắc: Thân Phật  
 Băm hai (32) màu vàng tía  
 Tướng Mâu Ni Thiện Tuệ  
 Trái, Định: duỗi an gối  
 Phải, Tuệ: Ấn Thuyết Pháp  
 Màu Thương Khư phả chi (màu thủy tinh trắng)  
 Trú hoa Phả Đầu Ma (Padma – Hoa sen hồng)  
 \_ Đông Bắc: Kim Cương Đẳng Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt tươi  
 Định Tuệ (2 bàn tay) cầm đèn trắng  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Đông Nam: Kim Cương Đố Hương Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu xanh đậm  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Đố hương Khí (vật đựng dầu thơm)  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tây Nam: Kim Cương Hương Bồ Tát  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu vàng lợt  
 Định Tuệ (2 bàn tay) cầm hoa tươi  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Phía Nam cửa Đông: Bị Diệp Y Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thể hiện Vô Lượng Thọ  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Định: Ấn Thuyết Pháp  
 Phải, Tuệ: sen chưa nở  
 Màu Quân Na Thương Khư (màu trắng tươi)  
 Mím cười, ngồi sen trắng  
 Già phu: phải đè trái  
 \_ Tiếp, Bảo Linh Tỳ Na Dạ Ca (Tỳ Na Dạ Ca cầm chuông)  
 Thân người đầu voi chúa  
 Thân tướng màu vàng xanh  
 Tướng lưỡi trần Pháp Giới  
 Trái, Định: Quyển đè cao  
 Phải, Tuệ: chuông Kim Cương  
 Vòng, xuyên, anh lạc, áo  
 Đủ tướng Đại Uy đức  
 Tóc lửa tràn khắp thân

\_ Tiếp A Nghệ La Tiên  
 Gậy ốm màu thịt đỏ  
 Cầm giữ bình trên sen  
 Lửa vây hào quang thân  
 An trú cánh hoa sen  
 \_ Phía Bắc cửa Đông: Bạch Thân Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu vàng lợt  
 Tướng Từ Bi cứu đời  
 Trái, Đỉnh: Ấn Thuyết Pháp  
 Phải, Tuệ: cầm hoa sen  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp Bão Dao (cầm đao) Vĩ Năng Dã Ca  
 Thân người đầu voi trắng  
 Thân tướng màu sáng trắng  
 Trái, Đỉnh: kết Quyên Ấn  
 Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
 Vòng, xuyên, anh lạc, áo  
 Tóc lửa vây quanh khắp  
 \_ Tiếp, A Tư Đà Tiên  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Cầm giữ Tạng Pháp Bải  
 Tướng lõa hình (cởi trần) gầy nhảnh  
 Tóc rực lửa tràn khắp  
 \_ Phía Đông cửa Nam: Thượng Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Đỉnh: Ấn Thuyết Pháp  
 Phải, Tuệ: cầm Phát trắng (Bạch phát)  
 Ánh vành trăng trắng tươi  
 Trú hoa Bát Đàm Ma (Padma \_ Hoa sen hồng)  
 \_ Tiếp, Tản Cái Vĩ Năng Dã Ca  
 Thân người đầu voi trắng  
 Thân tướng màu Kha tuyết  
 Cầm giữ cái lọng trắng  
 Vòng, xuyên, anh lạc diệu  
 Đủ tướng Đại Uy đức  
 Toàn thân rực lửa mạnh  
 \_ Tiếp, Tỳ Lị Cù Tiên  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Đỉnh Tuệ (2 bàn tay) cầm gậy tiên (Tiên trượng)  
 Thân màu sáng rực rỡ  
 An trú trong lửa mạnh

\_ Phía Tây cửa Nam: Chính Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Trái, Đỉnh: hoa sen nở  
 Tướng yêu kính cứu đời  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp, Bao Câu (cầm câu) Tỳ Na Dạ Ca  
 Thân người đầu voi chúa  
 Thân tướng màu đỏ thẫm  
 Trái, Đỉnh: Quyển đề eo  
 Phải, Tuệ: Kim Cương câu (móc câu Kim Cương)  
 Vòng, xuyên, anh lạc diệu  
 Đủ tướng Đại Uy đức  
 Hào quang điện quanh thể  
 Nghiêm thân không có lượng  
 \_ Tiếp, Cù Đàm Tiên  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Cầm giữ hiền bình báu  
 Đủ tướng Đại Thần Thông  
 Chung quanh khởi lửa sáng  
 \_ Phía Nam cửa Tây: Quang Minh Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu vàng sậm  
 Tướng vui tươi vi diệu  
 Trái, Đỉnh: Ấn Thuyết Pháp  
 Phải, Tuệ: Thí Vô Úy  
 Trăm loại anh lạc diệu  
 Vòng hoa với Thiên y  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp, Hoa Man Vĩ Năng Dã Ca  
 Thân người đầu voi trắng  
 Thân tướng màu ngỗng trắng  
 Đỉnh Tuệ (2 bàn tay) nắm vòng hoa  
 Đủ tướng Đại Thế lực  
 Vòng, xuyên, anh lạc diệu  
 Lửa mạnh tràn khắp thân  
 \_ Tiếp, Du Khổng Tiên  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Cầm giữ hộp báu lớn  
 Đủ tướng Đại Thần lực  
 Lửa rực lớn tràn khắp  
 \_ Phía Bắc cửa Tây: Bạch Xứ Quán Âm  
 Mão tóc, áo thuần tập ( Áo lót sát thân )



Thân tướng màu vàng trắng  
 Trái, Định: Bát Đàm Ma (Padma – Hoa sen hồng)  
 Phải, Tuệ: rữ Quyển ấn  
 Trăm ngàn loại Anh lạc  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp, Bao Sách (cầm sợi dây) Tỳ Na Dạ Ca  
 Thân tướng màu sen hồng  
 Thân người đầu voi chúa  
 Tướng lưỡi đầy thế gian  
 Trái, Định: Quyển đê eo  
 Phải, Tuệ: Kim Cương Sách (sợi dây Kim Cương)  
 Đủ tướng Đại Uy đức  
 Tóc lửa tràn khắp thân  
 Vòng, xuyên, Anh lạc diệu  
 \_ Tiếp, Thành Tự Tiên  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Cầm giữ Ấn Tam cổ  
 Đủ tướng Đại Uy thần  
 An trú trong tóc lửa  
 \_ Phía Đông cửa Bắc: Thỉnh Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu vàng trắng  
 Trái, Định: Cầm Quân Trì  
 Phải, Tuệ: Thí Vô Uy  
 Trăm ngàn mọi anh lạc  
 Nghiêm thân như trên nói  
 \_ Tiếp, Bao Cung Tiễn (cầm cung tên) Vĩ Năng Dã Ca  
 Thân người đầu voi trắng  
 Thân tướng màu tuyết trắng  
 Trái, Định: cầm cung báu  
 Phải, Tuệ: cầm tên báu  
 Vòng, xuyên, anh lạc diệu  
 Tóc lửa tràn khắp thân  
 \_ Tiếp, Bà Tẩu Tiên Nhân  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen xanh  
 Đủ tướng Đại Thần nghiệm  
 An trú trong tóc lửa  
 \_ Phía Tây cửa Bắc: Đại Thánh Quán Âm  
 Mão báu lớn trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Từ Bi cứu Thế gian  
 Trái, Định: Hoa sen tươi

Phải, Tuệ: Thí Vô Úy  
Nghiêm thân như trên nói  
\_ Tiếp, Bão Tỏa (cầm cái khóa) Tỳ Na Dạ Ca  
Thân tướng màu đen kịt  
Trái, Định: Kim Cương Tỏa (cái khóa Kim Cương)  
Phải, Tuệ: cầm La Bạc (cây củ cải)  
Tướng uy đức nguy nguy  
Hách như mặt trời sớm  
Tóc lửa vòng quanh thân  
\_ Tiếp, A ĐỂ LỆ Tiên Nhân  
Thân tướng màu đỏ thẫm  
Cầm giữ Tiên Nhân Trượng  
Hiện tướng Đại Thần lực  
Tóc lửa vòng quanh thân  
Đã nói Viện thứ tư  
Phương vị các Tôn xong

**Nay nói Viện thứ Năm: Pháp Câu Triệu Bị Giáp**

\_ Cửa Đông: Kim Cương Linh Bồ Tát  
Mão báu diêu trên đỉnh  
Thân tướng màu xanh đậm  
Trái, Định: kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: Kim Cương Linh (cái chuông Kim Cương)  
Tất cả báu, anh lạc  
Hào quang màu cầu vồng  
Trụ hoa Phân Trà Lợi (Puṇḍari – loại sen trắng)  
Trong vành trăng tròn lớn  
\_ Cửa Nam: Kim Cương Câu Bồ Tát  
Mão báu diêu trên đỉnh  
Thân tướng màu đen kịt  
Trái, Định: kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: Kim Cương Câu (móc câu Kim Cương)  
Trăm ngàn báu, anh lạc  
Nghiêm thân như trên nói  
\_ Cửa Tây: Kim Cương Sách Bồ Tát  
Mão báu diêu trên đỉnh  
Thân tướng màu vàng trắng  
Trái, Định: Kim Cương Sách (sợi dây Kim Cương)  
Phải, Tuệ: Quyển đê gối  
Trăm ngàn loại anh lạc  
Nghiêm thân như trên nói  
\_ Cửa Bắc: Kim Cương Tỏa Bồ Tát  
Mão báu diêu trên đỉnh

Thân tướng màu thịt trắng  
Trái, Định: Kết Quyển ấn  
Phải, Tuệ: Kim Cương Tỏa (cái khóa Kim Cương)  
Trăm ngàn anh lạc diêu  
Nghiêm thân như trên nói  
\_ Đông Bắc: Đa La Sứ Giả  
Thân tướng màu ngọc xanh  
Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen tím  
Trạng đồng nữ ấu niên  
Mão báu, anh lạc diêu  
Vòng quanh khởi tóc lửa  
Nghiêm thân như Quán Âm  
\_ Đông Nam: Liên Hoa Bộ Sứ giả  
Thân tướng màu vàng trắng  
Trạng đồng tử trung tôn  
Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen đỏ  
Báu Kim Cương, Anh lạc  
Tóc lửa tràn khắp thân  
Nghiêm thân như trên nói  
\_ Tây Nam: Quân Trà Lợi Sứ giả  
Thân tướng màu xanh thẫm  
Tướng nanh trắng sần nộ  
Tướng trượng phu trưởng niên  
Cầm giữ chày trên sen  
Vòng hỏa, nghiêm anh lạc  
Tóc lửa khắp thân báu  
\_ Tây Bắc: Như Ý Luân Sứ giả  
Thân tướng màu Kha tuyết  
Trạng Dược Xoa phần nộ  
Cầm giữ báu Như Ý  
Đeo Kim Cương, anh lạc  
Nghiêm thân như Quán Âm  
Tóc lửa khắp thể báu  
\_ Phía Nam cửa Đông: Thân Bà La Môn  
Diện Môn màu thịt đỏ  
Đầu: Trạng Tỳ Khuru Tăng  
Mặc áo Bạch Tố Tục (áo có màu sắc trắng theo phong tục)  
Định Tuệ (2 bàn tay) cầm Tích Trượng  
\_ Tiếp, Thân Ma Hầu La Già  
Tướng Quý Nhân đầu rắn  
Định Tuệ (2 bàn tay) cầm sên, sáo  
Hoặc dùng trống bịt đầu  
Uy nghi như Thiên chúng

\_ Tiếp, Thân Thanh Văn  
 Thân tướng màu thịt trắng  
 Tướng Tỳ Khuru Xí niên (? Nhiều tuổi)  
 Cầm giữ Tam Y Hàm  
 Thân khoác Cà sa Tăng  
 \_ Tiếp, Thân Tỳ Khuru Ni  
 Mập mạp màu thịt trắng  
 Cầm giữ hoa sen hồng  
 Tướng người nữ kỳ lão (già nua)  
 Thân khoác áo Phước điền  
 \_ Cửa Đông: Thân Tỳ Khuru  
 Da khô màu thịt đỏ  
 Tướng Đại Đức Uy nghi  
 Khăn đầu, áo cà sa  
 Cầm giữ Bát, Tòà cở  
 \_ Tiếp, thân Khẩn Na La Vương  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Mặt đầu ngựa, hươu, nai  
 Cầm giữ Âm Thanh khí  
 Thân người, tướng cưỡi trần  
 \_ Tiếp, Thân Tỳ Sa Môn  
 Mào báu lớn trên đỉnh  
 Diện môn màu vàng sậm  
 Tướng phần nộ Giáng ma  
 Trái, Định: nâng tháp báu  
 Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
 Thân mặc áo giáp trụ  
 Cà sa, anh lạc báu  
 Thiên y trang nghiêm thân  
 \_ Tiếp, Thân Tể Quan  
 Diện môn màu thịt đỏ  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Ấn Hợp Chưởng  
 Thân mặc áo quan Tể  
 Tướng quan nhân đại thế  
 \_ Phía Đông cửa Nam: Thân Ưu Bà Tắc  
 Diện môn màu thịt trắng  
 Mào trắng, áo bạch kết  
 Cầm giữ vật tu hành  
 Tướng người tục áo trắng  
 \_ Tiếp, Thân Phi Nhân  
 Thân tướng màu xanh đậm  
 Trái, Định: cầm cung dài  
 Phải, Tuệ: cầm tên ngắn

Trạng Chiên Đà La ác  
\_ Tiếp, Đồng Mục Thiên nữ  
Thân tướng màu thịt trắng  
Định Tuệ (2 bàn tay) hoa sen lớn  
Vi thương lo tất cả  
Diệu man, anh lạc báu  
Nghiêm sức thể Thù diệu  
\_ Tiếp, Thân Tiểu Vương  
Diện môn màu thịt đỏ  
Mão hoa ngọc báu diệu  
Định Tuệ (2 bàn tay) cùng hợp chưởng  
Thân khoác màu đỏ sẫm  
\_ Phía Tây cửa Nam: Thân Ưu Bà Di  
Diện môn màu thịt trắng  
Trạng người nữ tóc dài  
Tướng răng bằng yêu kính  
Cầm giữ Liên Hoa Tuệ  
\_ Tiếp, Thân Rồng  
Thân tướng màu xanh đậm  
Trên đỉnh hiện đầu rồng  
Tướng phần nộ giận dữ  
Định Tuệ (2 bàn tay) nắm mây đen  
\_ Tiếp, Thân Đại Tự Tại Thiên  
Mão Trời hiện trên đỉnh  
Diện môn hoa sen tím  
Định tuệ (2 bàn tay) cầm Mâu bén  
Cỡi con trâu đen lớn  
Thiên y với Phi y  
Báu Thượng diệu, anh lạc  
Nghiêm thân màu vi diệu  
An trú trong vành trăng  
\_ Tiếp, Thân Phụ Nữ  
Diện môn màu thịt trắng  
Trạng thái nữ Chư Thiên  
Tướng yêu kính yêu trọng  
Nghiêm thân: màu vi diệu  
\_ Phía Nam cửa Tây: Thân Trời  
Thân tướng màu sen hồng  
Trái, Định: hộp hoa sen (Liên Hoa hàm)  
Phải, Tuệ: Diệu Liên Hoa  
Thiên y, Thân trăm phước  
\_ Tiếp, Thân Dạ Xoa  
Mão lửa mạnh trên đỉnh

Thân tướng màu thịt đỏ  
 Mắt loé ánh sấm sét  
 Định Tuệ (2 bàn tay) cầm Tam cổ  
 \_ Tiếp, Thân Bích Chi Phật  
 Da khô màu thịt trắng  
 Tướng Tỳ Khưu Trung niên  
 Định Tuệ (2 bàn tay) hợp 10 ngón  
 Thân khoác áo phước điền  
 \_ Tiếp, Thân Đồng Nữ  
 Diện môn màu Kha tuyết  
 Trạng người nữ thiếu niên  
 Cầm giữ hoa sen xanh  
 An trú hoa báu diệu  
 \_ Phía Bắc cửa Tây: Thân Người  
 Diện môn màu thịt trắng  
 Thân tướng người giàu có  
 Cầm giữ sen màu nhiệm  
 Thân khoác áo trăm phước  
 \_ Tiếp, Thân Càn Đạt Bà  
 Mão Bát Giác trên đỉnh  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Thân như Đại Ngư ương  
 Trái, Định: cầm Tiêu, sáo  
 Phải, Tuệ: cầm Kiếm báu  
 Đủ tướng Đại Uy đức  
 \_ Tiếp, Thân Cháp Kim Cương  
 Thân tướng màu thịt đỏ  
 Tường phần nộ Giáng ma  
 Mão vòng lửa tóc kết  
 Trái, Định: Quyên dè eo  
 Phải, Tuệ: chày Kim Cương  
 Thiên y, áo da thú  
 Nghiêm thân: màu diệu bảo  
 \_ Tiếp, Thân Đồng Nam  
 Diện môn màu thịt trắng  
 Trạng Thiếu đồng ấu niên  
 Định tuệ (2 bàn tay) cầm hoa sen  
 Thân khoác áo diệu bảo  
 \_ Phía Đông cửa Bắc: Thân Thiên Đại Tướng Quân  
 Diện môn màu thịt đỏ  
 Định Tuệ (2 bàn tay) cùng Hợp chưởng  
 Dung nghi như Đế Thích  
 Nghiêm thân: màu diệu bảo

\_ Tiếp, Thân Ca Lôu La  
 Thân tướng màu đen xanh  
 Diện môn màu Xí điều  
 Tướng uy thế cõi trần  
 Thân người đủ lông cánh  
 Trái, Định: Quyên ở eo  
 Phải, Tuệ: Kim Cương Câu (móc câu Kim Cương)  
 \_ Tiếp, Thân Đại Phạm Vương  
 Mão Trời diêu trên đỉnh  
 Diện môn màu thịt trắng  
 Tướng bốn mặt ba mắt  
 Thể tám tay hai chân  
 Trái, Định: cầm Tam cổ  
 Trái, Lý: cầm hoa sen  
 Trái, Định: cầm Quân Trì  
 Trái, Lý: cầm Phất trắng  
 Phải, Tuệ: kết Quyên ấn  
 Phải, Trí: cầm Mâu bén  
 Phải, Tuệ: Gương bốn Trí  
 Phải, Trí: Thí Vô Úy  
 Thân đeo anh lạc diêu  
 Thiên y với cà sa  
 Trang nghiêm thân Thượng diêu  
 Quang tròn, ngôi sen trắng  
 \_ Tiếp, Thân Trưởng Giả  
 Diện môn màu thịt trắng  
 Cầm giữ Báu Như Ý  
 Thân mặc quần áo lễ  
 Tướng người đại phú quý  
 \_ Phía Tây cửa Bắc: Thân Tự Tại Thiên  
 Diện môn màu hịt trắng  
 Cầm giữ hoa sen hồng  
 Mão báu, áo Thiên Đế  
 Đầy đủ tướng Đế thích  
 \_ Tiếp, Thân A Tu La  
 Ba mặt đều đen xanh  
 Tướng cõi trần giận dữ  
 Thể sáu tay hai chân  
 Định Tuệ (2 bàn tay) Ấn hợp Chưởng  
 Trái, Định: Hỏa Phả chi  
 Trái, Lý: cầm dao gậy  
 Phải, Tuệ: Thủy Phả chi  
 Phải, Trí: Ấn Trì Giật (?)

\_ Tiếp, Thân Đế Thích  
Trong mao báu trên đỉnh  
Đội chày Phộc nhật la (Vajra)  
Diện môn màu thịt trắng  
Trái, Đỉnh: kết Quyên ấn  
Phải, Tuệ: chày Nhất cổ  
Trăm ngàn loại anh lạc  
Thiên y với Phi y  
Trang nghiêm thân diệu bảo  
Hào quang trong vành trăng  
An trú tòa Diệu cao  
\_ Tiếp, Thân Cư Sĩ  
Diện môn màu thịt trắng  
Cầm giữ báu Ma Ni  
Thân mặc quần áo lễ  
Tướng trưởng giả đại gia  
Đem 32 Thân trên an trú ở Tòa Đại Liên Hoa Diệp trong vành trăng.

Đã nói Tôn Năm Bộ  
Phương vị, Sắc tướng xong  
\_ Nay nói bốn loại sen  
Hình sắc vây quanh Đất  
Phương Đông: hoa sen xanh  
Phương Nam: hoa sen đỏ  
Phương tây: hoa sen trắng  
Phương Bắc; hoa sen tím  
Trong góc nhóm Nam, Tây ...  
Mỗi mỗi có Hiền Bình  
Diệu sắc không gì sánh  
Tòa hoa sen vòng lửa  
Bình cấm hoa sen lớn  
\_ Tiếp nói bốn Liên Địa  
Bốn phương Liên hoa môn  
Sắc ấy màu đỏ tươi  
Thường phóng vô lượng quang  
\_ Tiếp từ màu xanh biếc  
Đến khoảng viện thứ hai  
Dùng hoàng kim làm đất  
Có hình chày Nhất Cổ  
\_ Tiếp, từ Viện thứ hai  
Đến khoảng Viện thứ ba  
Dùng Bạc trắng làm đất  
Có hình chày Tam cổ



\_ Tiếp từ Viện thứ ba  
Đến khoảng viện thứ tư  
Dùng Hoàng kim làm đất  
Có hình chày Độc cổ

\_ Tiếp từ Viện thứ tư  
Đến khoảng Viện thứ năm  
Dùng Bạch ngân (bạc trắng) làm đất  
Có hình Phộc Nhật La

\_ Tiếp từ Viện thứ năm  
Đến khoảng Viện thứ sáu  
Dùng Hoàng kim làm đất  
Có hình chày Ngũ cổ

\_ Tiếp màu đất nội viện  
Xanh biếc rải hoa vàng  
Màu đất viện thứ hai  
Đen lợt rải hoa bạc  
Màu đất viện thứ ba  
Tím lợt rải hoa vàng  
Màu đất viện thứ tư  
Tím đậm rải đất bạc  
Màu đất viện thứ năm  
Xanh lợt rải hoa vàng  
Đất hoa sen thứ sáu  
Màu Tần Bà đỏ sậm

\_ Mạn Trà La Hải này  
Treo từ đen chuyển (lưu) đỏ  
Trong đó các Tôn đẳng  
Trú trong vành trăng lớn

**BỔ ĐÀ LẠC HẢI HỘI CHƯ TÔN PHƯƠNG VỊ  
LƯỢC XUẤT NGHI QUỸ HÌNH SẮC  
HẾT**

14/09/2002